TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/DSST- HNGD
Ngày: 30/05/2019.
V/v: Xin ly hôn, nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Đỗ Mạnh Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông : Nguyễn Khánh Yên
2. Bà: Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai châu tham gia phiên toà: Ông: Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc: "Xin ly hôn, nuôi con sau ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019 QĐXXS - HNGĐ, ngày 03 tháng 05 năm 2019.

1. Nguyên đơn: chị Bùi Thị Th - Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn H – Sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Ngày 02/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu nhận được đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Th với nội dung, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Chị với anh Bùi Văn H và đề nghị giải quyết cho chị được quyền nuôi con sau khi ly hôn. Trong đơn khởi kiện và lời khai sau này chị Bùi Thị Th trình bày Chị và anh Bùi Văn H kết hôn với nhau từ năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch,

huyện L, tỉnh Hòa Bình, Chị và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai và cũng không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống Chị và anh H thường xuyên sảy ra mâu thuẫn, anh Hoan thường xuyên ghen tuông vô cớ, khi uống rượu say thì chửi bới, xúc phạm Chị. Đến năm 2017 đầu năm 2018 mâu thuẫn ngày càng trầm trọng thêm, anh H đã đánh Chị phải nhập viện. Sự việc sảy ra nhà trường đã tiến hành hòa giải nhưng anh H vẫn không thay đổi. Nhận thấy tình cảm giữa Chị và anh H không còn, nên Chị và anh H đã làm đơn thỏa thuận đến Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình để giải quyết xin ly hôn, nhưng do công việc phải lên huyện M công tác nên không tiếp tục giải quyết được, Chị đã rút đơn và gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu giải quyết xin được ly hôn. Về tài sản chung và công nợ Chị không yêu cầu giải quyết. Về con chung trong quá trình chung sống Chị và anh H có 01 con chung tên là Bùi Phúc H, sinh ngày 25/11/2015, hiện nay cháu đang ở với Bà nội, tại xóm B, xã Ch, L, tỉnh Hòa Bình, sau khi ly hôn Chị có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 1.000.000đ đến 1.200.000đồng.

Ý kiến của bị đơn: anh Bùi Văn H trình bày, anh và chị Bùi Thị Th lấy nhau từ tháng 6 năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Anh và chị Th lấy nhau trên cơ sở tìm hiểu hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Anh, chị chung sống với nhau đến ngày 25/11/ 2015 thì sinh được cháu Bùi Phúc H, do cháu còn nhỏ, công việc bận không có ai chăm sóc, nên anh, chị đã đưa cháu về cho bà nội ở quê chăm sóc. Trong quá trình chung sống do điều kiện công việc anh và chị Th công tác không gần nhau, chị Th ở nhờ một người đàn ông gần trường, có lần anh về thấy chị Th ở trong màn người đàn ông này đi ra, anh gặng hỏi thì chị Th lúc thì nói "*người đàn ông đó bóp cổ ép quan hệ tình dục, lúc khác lại nói là nói đùa thôi*" nên anh đã nghi ngờ mối quan hệ này. Đến năm 2017, Anh và chị Th được Phòng giáo dục cho chuyển vùng về xã T, nhưng không dạy cùng trường, chị Th dạy trường T, còn anh dạy ở trường N cách nhau 30 km. Trong thời gian ở T anh thấy chị Th có những biểu hiện lạ, lén lút nhắn tin, gọi điện thoại trộm, khi có mặt anh thì không nghe điện thoại mà tắt máy. Đến tháng 12/2017 chị Th tự đi xuống bệnh viện Phụ sản Trung ương khám, nói là có thai 8 tuần, anh thấy không đúng vì trong suốt thời gian đó anh và chị Th sử dụng biện pháp tranh thai (bằng bao cao su) nên không thể có thai. Sau đó đến tháng 4/2018 chị Th xin Hiệu trưởng đi xuống huyện, anh có hỏi, nhưng chị Th không trả lời bỏ đi vào bản đến sáng chủ nhật mới về, khi về anh hỏi đi đâu, ngủ đâu, nhưng chị Th không nói, nên anh đã tát chị Th hai cái, chị Th đã ăn vạ nhờ người đưa xuống Trung tâm y tế huyện điều trị. Từ khi đó anh và chị Th không đi lại với nhau nữa. Trong thời gian này anh và chị Th đã làm đơn xin ly hôn gửi Tòa án nhân dân huyện L, Tỉnh Hòa Bình để giải quyết ly hôn, nhưng anh không đồng ý vì con còn nhỏ. Hiện nay chị Th làm đơn ly hôn, anh xác định nếu không còn tình cảm thì ly hôn. Về con chung anh có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi con

vì hiện nay con đang ở với bà nội ở quê, lương của anh hiện tại là 9.000.000đồng/1 tháng đủ khả năng nuôi cháu và yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.700.000đồng . Về tài sản, công nợ anh không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Mường Tè đã tiến hành hòa giải để chị Th và anh H trở về đoàn tụ, nhưng chị Th và anh H xác định tình cảm giữa hai bên không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị Th và anh H không trở về đoàn tụ được, nguyện vọng xin được ly hôn. Tại biên bản hòa giải ngày 26/3/2019 chị Bùi Thị Th và Bùi Văn H thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn. Về con chung chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H có 01 con chung tên là Bùi Phúc H, sinh ngày 25/11/2015 chị Th và anh H không thống nhất được việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con sau khi ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H giữ nguyên ý kiến thuận tình ly hôn theo biên bản lập ngày ngày 26/3/2019. Về con chung, chị Th có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 1.000.000đồng đến 1.200.000đồng. Anh H không nhất trí, anh cũng có nguyện vọng được chăm sóc nuôi con, vì hiện nay con đang ở với bà nội, nếu giao con cho chị Th đưa lên huyện M thì vất vả cho con. Về tài sản chung và công nợ chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán đã tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh H, về yêu cầu nuôi con đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Th giao cháu Bùi Phúc H sinh ngày 25/11/2015 cho Chị Bùi Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, lời khai của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng và trình tự tố tụng: Đơn yêu cầu xin ly hôn giữa chị Bùi Thị Th có địa chỉ tại: Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, đối với anh Bùi Văn H có địa chỉ tại: Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, là yêu cầu tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, do vậy, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định BLTTDS. Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành xác minh, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, mở phiên họp công khai tiếp

cận chứng cứ và hòa giải, nhưng các bên đương sự không trở về đoàn tụ được, mà thỏa thuận thuận tình ly hôn. Tuy nhiên, các bên không thỏa thuận được toàn bộ vụ án, do vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử là đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTDS.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

Về quan hện hôn nhân: Xét thấy, chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H, kết hôn với nhau từ ngày 09/7/2012, theo giấy đăng ký kết hôn số: 15 Quyển số 1, tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình, chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai. Trong quá trình chung sống do không hòa hợp nên thường xuyên sảy ra mâu thuẫn, anh H nghi ngờ chị Th có quan hệ bất chính với người khác, nên vào khoảng tháng 4 năm 2018 anh H đã có hành vi đánh chị Th, chị Th phải vào viện điều trị. Nhà trường nơi chị Th và anh H công tác đã tổ chức hòa giải, động viên, nhưng cũng không có hiệu quả. Kể từ đó đến nay chị Th và anh H không đi lại với nhau nữa, xác định tình cảm, hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên hòa giải ngày 26/3/2019 chị Th và anh H không trở về đoàn tụ, mà thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn. Nhận thấy, hôn nhân giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét việc thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xử chấp nhận ý kiến thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H.

Về con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H có 01 con chung tên là Bùi Phúc H, sinh ngày 25/11/2015, hiện nay cháu đang ở với bà nội (mẹ đẻ của anh Bùi Văn H). Chị Th có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn, anh Bùi Văn H không nhất trí vì hiện nay con đang ở với bà nội nếu giao con cho chị Th đưa cháu lên ở với chị Th thì sẽ vất vả cho con, anh có nguyện vọng được nuôi con và để con ở với bà nội ở quê để bà tiếp tục chăm sóc. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay bà Bùi Thị Nh đã hơn 60 tuổi, hiện nay đang ở với em trai của anh H (chưa có vợ con) việc chăm sóc, nuôi dưỡng của bà Bùi Thị Nh (mẹ đẻ của anh Hoan) đối với cháu Bùi Phúc H chỉ là tạm thời, để đảm bảo mọi mặt cho sự phát triển của con, việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn là cần thiết, đảm bảo trách nhiệm, nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chưa thành niên sau khi ly hôn. Xét về điều kiện kinh tế thì anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị Th đều là giáo viên, có lương, thu nhập ổn định, đều có điều kiện về vật chất để chăm sóc nuôi dưỡng con. Tuy nhiên hiện nay cháu Bùi Hạnh Ph còn nhỏ mới chỉ được 3 năm 06 tháng 5 ngày, anh H lại đi dạy xa trung tâm (cách khoảng 30 km)

ít có thời gian để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, chị Th là phụ nữ, dạy tại Trung tâm xã T, có thời gian, điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Nhằm đảm bảo quyền lợi mọi mặt và sự phát triển của người con chưa thành niên, Hội đồng xét xử thấy rằng, việc giao con cho chị Bùi Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Th giao cháu Bùi Phúc H cho chị Bùi Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng phí tổn nuôi con, xét thấy, anh Bùi Văn H là giáo viên, thu nhập lương tháng là 9.059.561 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng việc cấp dưỡng nuôi con đối với người không trực tiếp chăm sóc nuôi con là cần thiết, do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu chị Bùi Thị Th buộc anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng chao cháu Bùi Phúc H mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu Bùi Phúc H đủ 18 tuổi.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa XIV về án phí, lệ phí. Buộc chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Buộc anh Bùi Văn H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con không giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa XIV về án phí, lệ phí.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H theo giấy chứng nhận kết hôn số: 15, quyển số 01/2012 ngày 09.07.2012 của Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

[2]. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Th giao cháu Bùi Phúc H - sinh ngày 25/11/2015 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Bùi Phúc H đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, đồng thời được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng nuôi con Bùi Phúc H mỗi tháng 1.000.000đồng.

[3] Về án phí: Buộc Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA2010/0000447, ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Anh Bùi Văn H phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con không giá ngạch.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, có mặt bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Ch, L, Hòa Bình;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang